TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NP** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 51/2018/HS-ST Ngày: 07-08-2018	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NP, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Bùi Thanh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Thùng Văn Liên;

2. Ông Trần Văn Vũ.

- **Thư ký phiên tòa**: Ông Lò Văn Hương, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên;

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa**: Ông Lê Thành Công - Kiểm sát viên;

Ngày 07 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên; Tòa án nhân dân huyện NP xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2018/TLST - HS, ngày 19 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2018/QĐXXST- HS ngày 24 tháng 7 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Giàng Thị D**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh năm 1968, tại huyện TC, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản NC 1, xã S, huyện NP, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: Không; Bố đẻ: Giàng A C (Đã chết); Mẹ đẻ: Cháng Thị S (Đã chết); Anh chị em ruột: Có 07 người, bị cáo là con thứ bảy trong gia đình; Chồng: Vàng A T (Tên gọi khác: Vàng Pàng T) - Sinh năm 1967, hiện trú tại: Bản NC 1, xã S, huyện NP, tỉnh Điện Biên; Bị cáo có 03 con, con lớn nhất 28 tuổi, con nhỏ nhất 12 tuổi; Tiền sự: Không; Tiền án: Có 01 tiền án về tội " Mua bán trái phép chất ma túy", ngày 25/01/2016, TAND huyện NP, tỉnh Điện Biên tuyên phạt 30 tháng tù, tháng 11/2017 chấp hình xong hình phạt (chưa được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/04/2018 sau đó bị tạm giam cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lầu Thị X**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh năm 1990, tại huyện M, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản Phi Lĩnh 2, xã S, huyện NP, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: Không; Bố đẻ: Lầu A P (Đã chết); Mẹ đẻ: Giàng Thị C - sinh năm: 1944; Anh chị em ruột: Có 06 người, bị cáo là con thứ

tư trong gia đình; Chồng: Vàng A C - sinh năm: 1988; Hiện đang chấp hành án tại trại giam Nà Tấu; Bị cáo có 03 con, con lớn 08 tuổi, con nhỏ nhất 04 tuổi; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/4/2018 sau đó tạm giam đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. ***Về hành vi phạm tội của các bị cáo:***

Hồi 13 giờ 45 phút, ngày 03/4/2018, tổ công tác Công an huyện NP phối hợp với Công an xã S làm nhiệm vụ tại Bản Sân Bay, xã S, huyện NP, tỉnh Điện Biên phát hiện một người phụ nữ đang có hành vi nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy, khi người phụ nữ đó thấy tổ công tác đã có hành vi ném 01 gói nilon mầu hồng xuống đất. Tổ công tác đã yêu cầu người phụ nữ nhặt gói nilon vừa ném xuống đất lên mở ra, xem bên trong có 05 (Năm) gói nilon mầu hồng, mở bên trong 05 gói đều chứa chất bột dạng nén mầu trắng đục nghi là Heroin. Người phụ nữ đó khai tên là Giàng Thị D, 05 gói chứa chất bột dang nén mầu trắng đục tổ công tác thu giữ là heroin của D mua về với mục đích sử dụng cho bản thân. Nguồn gốc số Heroin trên D khai mua của Lầu Thị X 06 gói với giá 300.000 đồng tại nhà Thào Thị Dinh ở Bản Sân Bay, xã S, huyện Phìn Hồ, tỉnh Điện Biên. Sau khi mua được số Heroin trên bị cáo đã ra trái nhà Thào Thị Dinh sử dụng hết 01 gói Heroin, còn 05 gói Heroin đã bị Tổ công tác thu giữ.

Cùng ngày 03/4/2018 Cơ quan điều tra Công an huyện NP, tỉnh Điện Biên ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Lầu Thị X tại nhà của Thào Thị Dinh ở Bản Sân Bay, xã S, huyện NP, tỉnh Điện Biên, quá trình khám xét đã thu giữ được 23 (Hai mươi ba) gói nilon mầu hồng bên trong đều chứa chất bột dạng nén mầu trắng đục nghi là Heroin tại giá bát cạnh giường ngủ của X và Tạm giữ 300.000 đồng tại giường X ngủ.

Tại cơ quan điều tra, X thừa nhận 23 gói chứa chất bột dạng nén mầu trắng đục là Heroin của X. Nguồn gốc của số ma túy trên do một người đàn ông tên Thương (bị cáo không biết họ, tuổi, địa chỉ ở đâu) để tại giá bát cạnh giường ngủ của bị cáo và nhờ bị cáo bán hộ kiếm lời. Sau khi có được số Heroin bị cáo lấy lưỡi dao lam chia số ma túy trên thành 23 gói nhỏ và gói trong giấy nilon mầu hồng. Còn số tiền 300.000 đồng bị cáo thừa nhận đã bán 06 gói Heroin cho Giàng Thị D mà có.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa:

- Các bị cáo Giàng Thị D và Lầu Thị X khai như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố. Bị cáo Giàng Thị D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử

dụng cho bản thân đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Bị cáo Lầu Thị X có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho D để thu lợi bất chính đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. *Các vấn đề khác*:

Tại Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định vào hồi 13 giờ 45 phút, ngày 05/4/2018 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NP xác định: 05 gói vật chứng nghi là Heroin thu giữ của Giàng Thị D có khối lượng là 0,34 (Không phẩy ba mươi bốn) gam. Trộn đều và trích 0,11 gam làm mẫu giám định còn lại 0,23 gam.

Tại Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định vào hồi 14 giờ 45 phút, ngày 05/4/2018 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NP xác định: 23 gói vật chứng nghi là Heroin thu giữ của Lầu Thị X có khối lượng là 1,88 (Một phẩy tám mươi tám) gam. Trích 0,91 gam làm mẫu giám định còn lại 0,97 gam.

Tại bản kết luận giám định số 401/GĐ-PC54 ngày 19/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng được trích ra từ vật chứng thu giữ của Giàng Thị D và Lầu Thị X gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine. Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 20, Danh mục I, Nghị định 82/2013/NĐ-Cp ngày 19/07/201. Khối lượng vật chứng thu giữ của Giàng Thị D là 0,34 gam; Thu giữ của Lầu Thị X là 1,88gam.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên nêu trên.

3. *Cáo trạng của Viện kiểm sát*:

Bản cáo trạng số 30/CT-VKSNP ngày 18/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện NP truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện NP để xét xử bị cáo Giàng Thị D có lý lịch nêu trên về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Bị cáo Lầu Thị X có lý lịch nêu trên về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Giàng Thị D từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) cho bị cáo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Lầu Thị X từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) cho bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Khoản 1; Điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

2015: Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 300.000 đồng do X phạm tội mà có. Tịch thu tiêu hủy 2,22 gam Heroine (Gồm 0,34 gam Heroin thu giữ của D và 1,88 gam Heroine thu giữ của X).

Ngoài ra Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị miễn án phí hình sự sở thẩm cho các bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố là đúng, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện NP, tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Vào hồi 13 giờ 30 phút ngày 03/4/2018, tại Bản Sân Bay, xã S, huyện NP, tỉnh Điện Biên; Giàng Thị D đã thực hiện hành vi tàng trữ 05 gói heroin có khối lượng 0,34gam với mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi và khối lượng ma túy nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017).

Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 quy định: *" Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam";

Lầu Thị X đã có hành vi mua bán trái phép cho Giàng Thị D 0,34 gam Heroin với giá 300.000đồng vào ngày 03/4/2018. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận bán cho D 0,34 gam heroine, vì vậy cùng với số Heroin thu giữ của bị cáo là 1,88 gam và số mà túy đã bán cho D, như vậy tổng

khối lượng ma túy của bị cáo là 2,22 gam. Bị cáo lấy ma túy của một người đàn ông tên Thương không biết họ tên, địa chỉ và thừa nhận: Mục đích để mua bán bán kiếm lời. Vì vậy có thể khẳng định hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, vi phạm pháp luật cần phải xử lý nghiêm. Hành vi nêu trên cùng khối lượng Heroin thu giữ của Lầu Thị X là 2,22 gam có đủ các yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Khoản 1 Điều 251 BLHS quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Do đó kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội riêng rẽ, không phân công vai trò, trách nhiệm cụ thể cho từng người, D là người mua ma túy để sử dụng, X là người bán ma túy của mình cho D để sử dụng, do vậy không xác định vụ án có tính chất đồng phạm.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy:

Bị cáo Giàng Thị D sinh ra và lớn lên tại huyện TC, tỉnh Điện Biên, bị cáo không được đi học, ở nhà lao động phụ giúp gia đình sau đó cùng gia đình chuyển cư vào Bản NC 1, xã S, huyện NP để làm ăn sinh sống. Vào ngày 25/01/2016 Tòa án nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tháng 11 năm 2017 chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích. Ngày 03/4/2018, D bị bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, Hành vi phạm tội của bị cáo Giàng Thị D thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Bị cáo Lầu Thị X sinh ra và lớn lên tại huyện M, tỉnh Điện Biên, bị cáo không được đi học, ở nhà lao động phụ giúp gia đình, sau đó cùng gia đình chuyển cư và xã S làm ăn, sinh sống và xây dựng gia đình. Ngày 03/4/2018 X bị bắt khẩn cấp về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, sau đó bị khởi tố, tạm giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Hành vi phạm tội của bị cáo Lầu Thị X thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Các bị cáo cùng xuất thân trong gia đình nông dân nhưng không chịu lao động, tu dưỡng bản thân; bị cáo D còn nghiện ma túy mua ma túy về tàng trữ sử dụng dần cho bản thân; bị cáo X thì mua bán ma túy để kiếm lời. Khi bị bắt giữ các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, tại phiên toà các bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, kinh tế gia đình các bị cáo khó khăn, có đông con còn nhỏ, gia đình các bị cáo là hộ nghèo. Đây cũng là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017).

Bên cạnh đó bị cáo D có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy bị Tòa án nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên xử phạt 30 tháng tù, đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy vì vậy cần áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo D.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Mặt khác ma túy là hiểm họa của loài người, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Nhận thức được điều đó nhưng các bị cáo vẫn cố ý tàng trữ và thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy để sử dụng thỏa mãn nhu cầu cá nhân.

Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội, để cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có thể giúp các bị cáo nhận thức thêm tác hại của ma túy và cái giá phải trả cho việc tàng trữ trái phép chất ma túy và mua bán trái phép chất ma túy thì mới giúp các bị cáo D, bị cáo X trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251/BLHS năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017): "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng... tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ, biên bản xác minh và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy gia đình các bị cáo thuộc hộ nghèo, lại sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt này đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sủa đổi, bổ sung năm 2017) và Khoản 1; Điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy 0,34 gam Heroine là vật chứng của vụ án (Đã trích 0,11gam làm mẫu vật gửi giám định còn lại 0,23 gam) được niêm phong trong 01(một) phong bì niêm phong của Công an huyện NP.

Tịch thu tiêu hủy 1,88 gam Heroine là vật chứng của vụ án (Đã trích 0,91gam làm mẫu vật gửi giám định còn lại 0,97 gam) được niêm phong trong 01(một) phong bì niêm phong của Công an huyện NP.

[7] Các vấn đề khác:

X khai ma túy là của một người đàn ông tên Thương (nhưng không biệt họ tên, địa chỉ) vào ngày 01/4/2018 đã đưa cho bị cáo để nhờ bán hộ. Do không đủ cơ sở để xác minh nên không đủ căn cứ để xử lý trong vụ án này. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NP tiếp tục điều tra, xác minh khi làm rõ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Thào Thị Dinh là người cho Lầu Thị X ở và ngủ tại nhà ở của Dinh. Qua điều tra đã xác định Dinh không liên quan đến việc tàng trữ và mua bán trái phép chất ma túy của D và X. Việc xác minh của Cơ quan Công an huyện NP đã đúng quy định của Pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với chiếc dao lam Lầu Thị X đã dùng để chia cắt gói Hêroin thành các gói nhỏ, Cơ quan Công an huyện NP đã tiến hành truy tìm vật chứng là dao lam, nhưng tìm không thấy, nên không có cơ sở để xử lý. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Tại phiên tòa các bị cáo đề nghị HĐXX xét miễn án phí HSST cho các bị cáo. Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, HĐXX xét thấy các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình các bị cáo thuộc hộ nghèo nên miễn án phí HSST theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Giàng Thị D phạm tội " **Tàng trữ trái phép chất ma túy**"; Bị cáo Lầu Thị Xia phạm tội " **Mua bán trái phép chất ma túy**".

[2]. Áp dụng: Điểm b Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Giàng Thị D **30 (***Ba mươi)* **tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (03/4/2018).

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Lầu Thị X **34 (***Ba mươi bốn)* **tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (03/4/2018).

[3]. Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sủa đổi, bổ sung năm 2017) và Khoản 1; Điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 300.000 đồng do X phạm tội mà có.

Tịch thu tiêu hủy 0,34 gam Heroine là vật chứng của vụ án (Đã trích 0,11gam làm mẫu vật gửi giám định còn lại 0,23 gam) được niêm phong trong 01(một) phong bì niêm phong của Công an huyện NP.

Tịch thu tiêu hủy 1,88 gam Heroine là vật chứng của vụ án (Đã trích 0,91gam làm mẫu vật gửi giám định còn lại 0,97 gam) được niêm phong trong 01(một) phong bì niêm phong của Công an huyện NP.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/7/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện NP, tỉnh Điện Biên).

[4]. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS năm 2015 và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Toà án ngày 30/12/2016: Bị cáo Giàng Thị D, Lầu Thị X được miễn án phí HSST theo quy định.

[5]. Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 BLTTHS năm 2015, báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 07/8/2018./.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA - TA Tỉnh;
- Bị cáo;
- VKSND huyện NP;
- VKSND tỉnh Điện Biên
- Đội ma túy Công an NP;
- Cơ quan THAHS CA NP;
- Nhà tạm giữ CA huyện NP
- Chi cục THA dân sự NP;
- PC 81(THAHS) CA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hsơ: VA, THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thanh Tuấn